

Bản án số: 15/2020/HS-ST
Ngày 16-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Anh Dũng;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Thái Văn Ngọc;
2. Bà Nguyễn Thị Quý.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Long - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Trần Hữu Lân - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2020 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2020, đối với bị cáo:

Bunmy S (tên gọi khác: De), sinh ngày 14 tháng 7 năm 1998, tại Lào; nơi cư trú: Bản D, thành phố K, tỉnh Savannakhet, Lào; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/7 (Văn hóa Lào); dân tộc: Lào Lùm; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Lào; con ông Chanthabun S, sinh năm 1962 và bà L, sinh năm 1972; vợ con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Ông N, trú tại: Bản D, huyện S, tỉnh Savannakhet, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, vắng mặt.

*** Người phiên dịch:**

Bà Nguyễn Thị Xuân L; địa chỉ: Số 19, đường Ô, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 21/12/2019, Bunmy S mua ma túy của một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) cất giấu nhằm mục đích sử dụng. Đến 13 giờ 45 phút ngày 22/12/2019, Bunmy S điều khiển xe mô tô BKS số 9550 (Xe mượn của chị La K là con của ông N, trú tại: Bản D, huyện S, tỉnh Savannakhet, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào), chở Xaysonlam S, sinh năm 1999, trú tại: Bản S, thành phố K, tỉnh Savannakhet, Lào đi qua cửa khẩu Quốc tế Lao Bảo thì bị lực lượng chức năng kiểm tra, phát hiện và thu giữ trên người Bunmy S có 03 gói ni lon trong suốt, bên trong mỗi gói chứa chất rắn, dạng bột, màu trắng được niêm phong ký hiệu là MTCK-02 và thu giữ trên người Xaysonlam S 185 viên nén màu hồng, 02 viên nén màu xanh được niêm phong ký hiệu là MTCK-01. Quá trình điều tra, Bunmy S khai nhận không biết Xaysonlam S mua ma túy của ai, cất giấu nhằm mục đích gì.

Tại Bản kết luận giám định số 38/KLGĐ ngày 25/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Chất rắn màu trắng trong túi ni lon (Đánh số thứ tự 1, 2, 3) được niêm phong trong bì ký hiệu là MTCK-02 gửi đến giám định có khối lượng 1,6491 gam là ma túy Ketamine. Ketamine là chất ma túy nằm trong Danh mục III, STT: 35 của Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra thu giữ: 1,5021 gam ma túy Ketamine và bao gói còn lại sau giám định, được niêm phong ký hiệu là PS3A079027; 01 ví da màu nâu, kích thước 09cm x 22cm; 01 thẻ nhựa màu vàng có in dãy số 130669931029; 02 thẻ nhựa màu trắng có in dãy số 13-0170291 và số 13-0266363; 01 thẻ nhựa màu xanh có in dãy số 9550; 01 điện thoại di động hiệu Samsung; 01 điện thoại di động hiệu Unitel; 01 xe mô tô hiệu Honda, biển kiểm sát Lào số 9550.

Cáo trạng số: 09/CT-VKS-P1 ngày 04/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Bunmy S về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bunmy S 12 - 15 tháng tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 1,5021 gam ma túy Ketamine và bao gói còn lại sau giám định, được niêm phong ký hiệu là PS3A079027. Trả lại cho bị cáo Bunmy S: 01 ví da màu nâu, kích thước 09cm x 22cm; 01 thẻ nhựa màu vàng có in dãy số màu đen 130669931029; 01 thẻ nhựa màu trắng có in dãy số màu đỏ 13-0170291; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung; 01 điện thoại di động hiệu Unitel. Trả lại cho ông N: 01

thẻ nhựa màu trắng có in dãy số màu đỏ 13-0266363; 01 thẻ nhựa màu xanh có in dãy số 9550; 01 xe mô tô hiệu Honda, biển kiểm sát Lào số 9550, màu sơn đen đỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông N, tuy nhiên sự vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án vì đã có lời khai của ông N trong hồ sơ vụ án nên HĐXX tiếp tục xét xử vụ án theo quy định.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào lúc 13 giờ 45 phút ngày 22/12/2019, Bunmy S điều khiển xe mô tô BKS số 9550 (Xe thuộc sở hữu của ông N), chở Xaysonlam S đi qua cửa khẩu Quốc tế Lao Bảo thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang và thu giữ trên người Bunmy S 03 gói ni lon trong suốt, bên trong mỗi gói chứa chất rắn, dạng bột, màu trắng. Theo kết luận giám định số: 38/KLGĐ ngày 25/12/2019 thì 03 gói chất rắn, dạng bột màu trắng có tổng khối lượng 1,6491 gam là ma túy Ketamine. Tại phiên tòa, bị cáo nhận thức được hành vi mang theo chất ma túy sang thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị để sử dụng là vi phạm pháp luật Việt Nam nhưng vẫn thực hiện. Vì vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với hành vi của Xaysonlam S tàng trữ trái phép 185 viên nén ma túy màu hồng và 02 viên nén màu xanh, được xử lý ở một vụ án khác nên HĐXX không xem xét.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách phòng ngừa, ngăn chặn và kiểm soát tệ nạn ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, an toàn xã hội. Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu, tiêu hủy vật chứng cấm tàng trữ, lưu hành gồm: 1,5021 gam ma túy Ketamine và bao gói còn lại sau giám định, được niêm phong ký hiệu là PS3A079027. Các vật chứng: 01 ví da màu nâu kích thước 09cm x 22cm, 01 thẻ nhựa màu vàng có in dãy số 130669931029, 01 thẻ nhựa màu trắng có in dãy số 13-0170291, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, 01 điện thoại di động hiệu Unitel không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ 01 điện thoại Samsung, 01 điện thoại Unitel để đảm bảo thi hành án.

Đối với các vật chứng: 01 thẻ nhựa màu trắng có in dãy số 13-0266363, 01 thẻ nhựa màu xanh có in dãy số 9550, 01 xe mô tô hiệu Honda biển kiểm soát Lào số 9550 trong quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu của ông N, ông N không biết bị cáo sử dụng chiếc xe vào hành vi phạm tội nên cần trả lại cho ông N.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Ra quyết định tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo công tác thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Bunmy S phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng g khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS xử phạt bị cáo: Bunmy S **12 (Mười hai)** tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 22/12/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của BLHS; khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của BLTTHS:

* Tịch thu, tiêu hủy: 01 túi niêm phong còn nguyên vẹn, ký hiệu (PS3A079027) bên trong chứa mẫu vật là 1,5021 gam ma túy Ketamine và toàn bộ bao gói sau giám định, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Ngô Thị T, ông Châu Văn P và in hình dấu kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.

* Trả lại cho bị cáo Bunmy S: 01 ví da màu nâu, kích thước 09cm x 22cm; 01 thẻ nhựa màu vàng có in dòng chữ màu đen 130669931029; 01 thẻ nhựa màu trắng có in dãy số màu đỏ 13-0170291; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, vỏ lưng máy màu xanh, viền

máy màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Unitel, màu trắng đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng nhưng tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung và 01 điện thoại di động hiệu Unitel để đảm bảo thi hành án.

* Trả lại cho ông N: 01 thẻ nhựa màu trắng có in dãy số màu đỏ 13-0266363; 01 thẻ nhựa màu trắng xanh, có in dãy số 9550 màu đen trên nền màu vàng; 01 xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Honda, số loại Wave 100, màu sơn đen đỏ, biển kiểm sát Lào số 9550, số khung RP2HA1500KC171851, số máy HA15E-2171851, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng.

(Vật chứng trên hiện có tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao nhận vật chứng 08/5/2020).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Bunmy S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo những nội dung liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKS cấp cao tại Đà Nẵng;
- Lãnh sự quán Lào tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an tỉnh Quảng Trị;
- Trại TG-CA tỉnh Quảng Trị;
- Cục THADS tỉnh Quảng Trị;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo; Người TGTT;
- Phòng KTNV; Tổ HCTP;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Anh Dũng

